

Bản án số: 40/2019/HS-ST

Ngày: 16-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tiến Mẫn

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Thuần

Ông Vũ Xuân Trúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2019/TLST-HS, ngày 06 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/HSST-QĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn M - Sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm 20, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn A (đã chết) và bà Bùi Thị M1; chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 16/4/2019 đến ngày 26/4/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Bảo lãnh; Có mặt.

- Người bị hại: Bà Phạm Thị M2 - Sinh năm 1930 (Đã chết).

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện Y, tỉnh Nam Định.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Vũ Khắc Đ1 - Sinh năm 1972 là con của bà Phạm Thị M2.

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện Y, tỉnh Nam Định.

- Người làm chứng: Chị Bùi Thị H - Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện hợp pháp của người bị hại và người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 04/02/2019, Bùi Văn M (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe moto BKS 18 D1 - 44061 đi trên đường 57B theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng đến xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Khi đi đến khu vực thôn Đồng Quang, xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định thì M phát hiện phía trước (khoảng cách 7-8 m) bà Phạm Thị M2 đang đi bộ sang đường (theo hướng từ phía Bắc xuống phía Nam) cách lề đường khoảng 80cm thì M còi xe nhưng vẫn đi tiếp. Do khoảng cách quá gần với bà M2 nên M đánh tay lái sang trái để tránh thì xô vào người bà M2 làm bà M2 ngã ra đường; còn Bùi Văn M và xe moto đổ rê trên mặt đường. Hậu quả bà M2 bị thương tích được gia đình đưa đi cấp cứu, đến 13 giờ ngày 05/02/2019 thì tử vong; Bùi Văn M bị thương điều trị tại Bệnh viện Quân Y 5 tỉnh Ninh Bình đến ngày 05/02/2019 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định số 161/GĐKTHS, ngày 01/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định xác định thương tích của bà Phạm Thị M2 như sau: Vùng đỉnh bên trái có đám bầm dập rách toạc da cơ kích thước 8cm x 7cm; Kết giác mạc hai mắt trắng, hai lỗ tai, hai lỗ mũi khô; Vùng ngực trái trợt da tụ máu; Vùng thắt lưng trái trợt da tụ máu kích thước 10cm x 6cm, tâm vết cách gót chân trái 88cm; Gãy xương sườn trước 2,3 bên trái; Gãy xương sườn số 3 bên phải; Gãy phức tạp cẳng chân trái; Chọc thủng dò khoang màng phổi trái có nhiều nước máu; Hình ảnh chập thương gan độ II, chấn thương thận độ I, chấn thương tuyến thượng thận phải, gãy ngành ngòai mu trái, gãy xương sườn VII, VIII, X, XI bên trái, gãy gai ngang L2, L3, L4, L5 bên phải, tràn khí màng phổi hai bên, tràn khí màng ngoài tim kèm theo ép thắt. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Phạm Thị M2 - Sinh năm 1930 chết do đa chấn thương.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn Bùi Văn M và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 60.000.000đ. Đại diện hợp pháp của bị hại là anh Vũ Khắc Đ1 đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm đồng thời đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Bùi Văn M.

Vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe moto BKS 18 D1 - 44061 xác định là của Bùi Văn M có đầy đủ giấy tờ hợp lệ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho chủ sở hữu.

Bản Cáo trạng số 40/C.Tr - VKS -YY, ngày 03/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Bùi Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bùi Văn M khai nhận toàn bộ hành vi như bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng số 40/C.Tr - VKS -YY, ngày 03/6/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Văn M 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 tháng.

Trách nhiệm dân sự: Bùi Văn M và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 60.000.000đ. Đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Vũ Khắc Đ1 không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã xử lý xong nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, không oan; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y tử thi; lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 17 giờ ngày 04/02/2019, trên đường 57B thuộc địa phận thôn Đồng Quang, xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Bùi Văn M không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe moto BKS 18 D1 - 44061 và chạm với bà Phạm Thị M2. Hậu quả đã làm cho bà Phạm Thị M2 bị thương tích nặng và tử vong ngày 05/02/2019.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, điều khiển xe moto khi không có giấy phép lái xe theo quy định; không làm chủ tốc độ và nhường đường cho người đi bộ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm và quy tắc giao thông đường bộ được quy định tại Khoản 9, 23 Điều 8 và Khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm bà Phạm Thị M2 tử vong. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, sức khỏe tài sản của nhân dân. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên truy tố là đúng pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; vì vậy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đảm bảo việc giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không quyết định gì thêm.

[8] Trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 231, 233 và 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Bùi Văn M 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/4/2019 đến ngày 26/4/2019).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Phòng lưu trữ CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã Đ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

(đã ký)

Vũ Tiến Mãn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Tiến Mãn

